**CHỨC NĂNG CỦA NHÀ NƯỚC TRONG XÃ HỘI ĐƯƠNG ĐẠI**

***ThS. Trần Võ Như Ý***

**Chương 1: Những vấn đề lý luận cơ bản về chức năng xã hội của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam hiện nay**

* 1. **Khái niệm chức năng của Nhà nước**

Chức năng của nhà nước là những phương diện hoạt động chủ yếu của Nhà nước nhằm để thực hiện những nhiệm vụ đặt ra trước nhà nước. Chức năng của nhà nước được xác định xuất phát từ bản chất của nhà nước, do cơ sở kinh tế và cơ cấu giai cấp của xã hội quyết định. Ví dụ: các nhà nước bóc lột được xây dựng trên cơ sở của chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và bóc lột nhân dân lao động cho nên chúng có những chức năng cơ bản như bảo vệ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, đàn áp sự phản kháng và phong trào cách mạng của nhân dân lao động, tổ chức, tiến hành chiến tranh xâm lược để mở rộng ảnh hưởng và nô ḍch các dân tộc khác. Nhà nước xã hội chủ nghĩa có cơ sở kinh tế là chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa, là công cụ để bảo vệ lợi ích của đông đảo quần chúng lao động, vì vậy chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa khác với chức năng của nhà nước bóc lột cả về nội dung và phương pháp tổ chức thực hiện.

Căn cứ vào phạm vi hoạt động của nhà nước, các chức năng được chia thành chức năng đối nội và chức năng đối ngoại:

Chức năng đối nội là những mặt hoạt động chủ yếu của nhà nước trong nội bộ đất nước. Ví dụ: Đảm bảo trật tự xã hội, trấn áp những phần tử chống đối chế độ, bảo vệ chế độ kinh tế... là những chức năng đối nội của các nhà nước.

Chức năng đối ngoại thể hiện vai trò của nhà nước trong quan hệ với các nhà nước và dân tộc khác. Ví dụ: phòng thủ đất nước, chống sự xâm lược từ bên ngoài, thiết lập các mối bang giao với các quốc gia khác...

Các chức năng đối nội và đối ngoại có quan hệ mật thiết với nhau. Việc xác định và thực hiện các chức năng đối ngoại luôn luôn phải xuất phát từ tình hình thực hiện các chức năng đối nội. Đồng thời, kết quả của việc thực hiện các chức năng đối ngoại sẽ tác động mạnh mẽ tới việc tiến hành các chức nang đối nội.

Để thực hiện các chức năng đối nội và đối ngoại, nhà nước sử dụng nhiều hình thức và phương pháp hoạt động khác nhau, trong đó có ba hình thức hoạt động chính là: Xây dựng pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật và bảo vệ pháp luật. Trong mỗi nhà nước, việc sử dụng ba hình thức hoạt động này cũng có những đặc điểm khác nhau. Tùy thuộc vào tình hình cụ thể của mỗi nước, các phương pháp hoạt động để thực hiện các chức năng của nhà nước cũng rất đa dạng nhưng nhìn chung có hai phương pháp chính là thuyết phục và cưỡng chế. Trong các nhà nước bóc lột, cưỡng chế được sử dụng rộng rãi và là phương pháp chủ yếu để thực hiện các chức năng của nhà nước. Ngược lại, trong các nhà nước xã hội chủ nghĩa, thuyết phục là phương pháp cơ bản, còn cưỡng chế được sử dụng kết hợp và dựa trên cơ sở của thuyết phục và giáo dục. Các chức năng và nhiệm vụ của nhà nước được thực hiện thông qua bộ máy nhà nước.

* 1. **Khái niệm về chức năng xã hội của Nhà nước**

Chức năng xã hội của Nhà nước nói chung là phương diện hoạt động cơ bản của Nhà nước thể hiện bản chất chính trị- xã hội của Nhà nước trong việc thực hiện các trách nhiệm, nhiệm vụ của xã hội ở các giai đoạn phát triển của lịch sử nhất định.

Chức năng này tác động vào các lĩnh vực xã hội của đời sống xã hội. Thể hiện rõ nét vai trò của bản chất xã hội của Nhà nước. Trên cơ sở đó, chúng ta có thể xem xét chức năng xã hội của Nhà nước trên hai phương diện:

Chức năng xã hội của nhà nước là phương diện hoạt động cơ bản của nhà nước tác động đén các lĩnh vực xã hội có liên quan đến tất cả cộng đồng xã hội, để giải quyết những vấn đề xã hội mang tính tổng thể, vì lợi ích chung của toàn xã hội.

Chức năng xã hội của Nhà nước là phương diện hoạt động cơ bản của Nhà nước liên quan đến bộ phận dân cư, nhằm bảo trợ đối tượng này.

* 1. **Vai trò của chức năng xã hội**

Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, nhà nước tiếp cận dưới góc độ triết học có hai chức năng là chức năng giai cấp và chức năng xã hội. Chức năng giai cấp là chức năng bảo vệ lợi ích và địa vị thống trị của giai cấp cầm quyền. Chức năng xã hội là chức năng đảm bảo cho xã hội ổn định và phát triển. Là những nhà duy vật biện chứng nên trong khi nhấn mạnh chức năng giai cấp của nhà nước, Mác và Ăngghen không hề coi nhẹ chức năng xã hội của nhà nước.

Theo các ông, xét từ cội nguồn quyền lực, nhà nước là một công quyền “nảy sinh từ nhu cầu phải kiềm chế những sự đối lập giai cấp [6, *tr 255*] “có nhiệm vụ làm dịu bớt sự xung đột và giữ cho sự xung đột đó nằm trong vòng “trật tự”[7, *tr 253*]; là một bộ máy quản lý xã hội, có chức năng bảo đảm lợi ích chung của cả cộng đồng, xã hội. Những nhiệm vụ đó của nhà nước thuộc phạm vi chức năng xã hội - chức năng yêu cầu nhà nước phải thực hiện những nhiệm vụ vì sự tồn tại của cả xã hội.

Chức năng xã hội của nhà nước là tất yếu, khách quan, mức độ thực hiện chức năng này phụ thuộc vào tính tiến bộ hay phản động của giai cấp cầm quyền. “Các giai cấp thống trị ở thời điểm phát triển đi lên của mình, đã thực hiện chức năng xã hội hoàn toàn xác định và chính nhờ điều đó họ mới trở thành giai cấp thống trị”[8, *tr 700*]. Ngược lại, các giai cấp cầm quyền khi trở nên lỗi thời, phản động thì thường quá coi trọng chức năng giai cấp, coi nhẹ chức năng xã hội, không quan tâm đến đời sống của người dân, đẩy người dân đến cảnh khốn cùng, đó là thời điểm báo hiệu địa vị thống trị bị lung lay và sắp sụp đổ. Khi những người bị áp bức nghèo túng đến cùng cực thì họ sẽ nổi dậy đấu tranh nhằm lật đổ nhà nước hiện tồn, thiết lập một nhà nước mới, có thể thực hiện chức năng xã hội tốt hơn. Từ đó có thể thấy, thực hiện tốt chức năng xã hội có vai trò vô cùng quan trọng trong việc củng cố địa vị thống trị của giai cấp cầm quyền, của lực lượng cầm quyền. Chính chức năng xã hội là cơ sở, điều kiện và phương thức thực hiện chức năng giai cấp như C.Mác và Ph.Ăngghen đã khẳng định: “Chức năng xã hội là cơ sở của sự thống trị chính trị; và sự thống trị chính trị cũng chỉ kéo dài chừng nào còn thực hiện chức năng xã hội đó của nó”.

* 1. **Chức năng cơ bản của Nhà nước xã hội chủ nghĩa**

Chúng ta đều biết, chức năng của nhà nước vừa là quy định, vừa là sự thể hiện bản chất của nhà nước. Tuỳ theo các tiêu chí khác nhau mà chức năng của nhà nước được đề cập, xem xét dưới nhiều góc độ. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ giới hạn ở phạm vi xem xét nhà nước từ góc độ tính chất của quyền lực chính trị mà theo đó, bất kỳ nhà nước nào cũng đều có chức năng thống trị chính trị của giai cấp (chức năng giai cấp) và chức năng xã hội.

Theo quan niệm chung, chức năng giai cấp là cái chỉ ra rằng, mọi nhà nước bao giờ cũng là công cụ chuyên chính của một giai cấp nhất định. Mọi nhà nước đều sẵn sàng sử dụng bất cứ công cụ, biện pháp nào có thể có để bảo vệ sự thống trị của giai cấp mình. Còn chức năng xã hội của nhà nước là cái chỉ ra rằng, mọi nhà nước đều phải thực hiện việc quản lý những hoạt động chung vì sự tồn tại của xã hội, đồng thời phải chăm lo một số công việc chung của toàn xã hội. Trong một giới hạn xác định, nhà nước phải hoạt động để thoả mãn những nhu cầu chung của cộng đồng dân cư nằm dưới sự quản lý của nó. Trong các xã hội có giai cấp đối kháng trước đây, để giữ nhà nước trong tay mình, giai cấp thống trị nào cũng buộc phải nhân danh xã hội mà quản lý những công việc chung. Việc giải quyết có hiệu quả những vấn đề chung của xã hội sẽ tạo điều kiện để duy trì xã hội trong vòng trật tự theo quan điểm và lợi ích của giai cấp cầm quyền. Như vậy, việc thực hiện chức năng xã hội theo quan điểm và giới hạn của giai cấp cầm quyền là phương thức, là điều kiện để nhà nước đó thực hiện vai trò thống trị giai cấp của nó. Nói về mối quan hệ biện chứng giữa hai chức năng này, Ph.Ăngghen viết: “Ở khắp nơi, chức năng xã hội là cơ sở của sự thống trị chính trị; và sự thống trị chính trị cũng chỉ kéo dài chừng nào nó còn thực hiện chức năng xã hội của nó”

Đề cập đến chức năng của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, trong khi chú trọng đến chức năng giai cấp, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lênin vẫn coi chức năng xã hội là thuộc tính cơ bản nhất và quan trọng nhất của nó. Nói về vấn đề này, V.I.Lênin cho rằng, chuyên chính vô sản không phải chỉ là bạo lực đối với bọn bóc lột và cũng không phải chủ yếu là bạo lực, mà mặt cơ bản của nó là không ngừng mở rộng dân chủ cho nhân dân cùng với việc tổ chức, xây dựng toàn diện xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Ông viết: “Lần đầu tiên chuyên chính vô sản, tức là thời kỳ quá độ tiến tới chủ nghĩa cộng sản, sẽ đem lại một chế độ dân chủ cho nhân dân, cho số đông, đi đôi với sự trấn áp tất yếu đối với số ít, đối với bọn bóc lột”. Như vậy, có thể nói, bản thân chuyên chính vô sản, theo quan điểm mácxít, tự nó đã thể hiện sự thống nhất giữa chức năng giai cấp và chức năng xã hội

Nhà nước xã hội chủ nghĩa, về thực chất, là chính quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân và vì thế, trong nhà nước này, nền dân chủ phải là nền dân chủ đầy đủ nhất, rộng rãi nhất và thực chất nhất – đó là nền dân chủ bao quát toàn diện mọi lĩnh vực đời sống xã hội và lấy dân chủ trong lĩnh vực kinh tế làm nền tảng. Chủ nghĩa xã hội sẽ không thể tồn tại và phát triển được nếu thiếu dân chủ, thiếu sự thực hiện một cách đầy đủ và không ngừng mở rộng dân chủ. “Phát triển dân chủ đến cùng, tìm ra những hình thức của sự phát triển ấy, đem thí nghiệm những hình thức ấy trong thực tiễn…” đã được V.I.Lênin coi là một trong những nhiệm vụ cấu thành cách mạng xã hội chủ nghĩa, là một vấn đề có tính quy luật của sự phát triển và hoàn thiện nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Trong xã hội xã hội chủ nghĩa – xã hội không còn các giai cấp đối kháng, nhà nước xã hội chủ nghĩa vẫn thực hiện hai chức năng cơ bản, nhưng cơ chế và mục đích thực hiện hai chức năng đó đã có sự thay đổi căn bản. Cũng như mọi nhà nước khác đã từng tồn tại trong lịch sử, nhà nước xã hội chủ nghĩa muốn thực hiện được chức năng giai cấp của mình, trước hết phải làm tốt chức năng xã hội, đặc biệt là việc không ngừng mở rộng dân chủ cho nhân dân, sử dụng sức mạnh, lực lượng của mình để bảo vệ và bảo đảm tuyệt đối các quyền tự do dân chủ cho nhân dân. Thực hiện tốt chức năng xã hội là cơ sở, là điều kiện tiên quyết để nhà nước xã hội chủ nghĩa đảm bảo và giữ vững địa vị thống trị xã hội về mặt chính trị, nghĩa là có đầy đủ khả năng để trấn áp sự phản kháng của các giai cấp bóc lột và các thế lực thù địch. Điều này có nghĩa là, chức năng giai cấp và chức năng xã hội luôn có mối quan hệ biện chứng, cái nọ làm tiền đề và là cơ sở cho cái kia. Tuy nhiên, trong điều kiện giai cấp vô sản đã giành được chính quyền và thiết lập được nhà nước của mình, thì chức năng giai cấp là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; còn chức năng xã hội (mà trong đó, việc tổ chức xây dựng xã hội mới là chủ yếu) là nhiệm vụ cơ bản, quyết định trực tiếp sự thắng lợi hay thất bại của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sự khác nhau căn bản giữa việc thực hiện chức năng xã hội của nhà nước xã hội chủ nghĩa và nhà nước tư bản chủ nghĩa là ở chỗ, nhà nước tư bản chủ nghĩa thực hiện chức năng xã hội không phải với tư cách là mục đích, mà là phương tiện để củng cố, đảm bảo sự thống trị chính trị và kinh tế của thiểu số trong xã hội là giai cấp tư sản đối với đa số là giai cấp công nhân và những người lao động khác. Theo đó, việc thực hiện chức năng xã hội của nhà nước tư bản chủ nghĩa luôn bị giới hạn trong một phạm vi chật hẹp và bị chi phối bởi quan điểm của giai cấp tư sản, xuất phát từ những lợi ích kinh tế và chính trị ích kỷ của một thiểu số dân cư trong xã hội. Ngược lại, việc thực hiện chức năng xã hội của nhà nước xã hội chủ nghĩa được xác định là mục đích chứ không phải là phương tiện để nhà nước ấy đảm bảo sự thống trị chính trị của nó. Chức năng xã hội của nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhằm đảm bảo quyền dân chủ cho đại đa số những người lao động, xây dựng những thiết chế, cơ sở để quyền làm chủ đó được thực hiện một cách thực sự trong thực tế.